

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 04 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4569/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Tờ trình của UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như đã nêu trong tờ trình; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

I. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025:

1. Mục tiêu tổng quát:

Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, tích cực đổi mới, sáng tạo, chủ động liên kết, hợp tác và hội nhập; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; huy động và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực; phát triển toàn diện, trọng tâm là phát triển 3 trụ cột gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi giá trị: Công nghiệp, du lịch, nông nghiệp; không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, phấn đấu trở thành địa chỉ có sức thu hút mạnh các nhà đầu tư lớn, có năng lực đưa tỉnh Bình Thuận phát triển nhanh và bền vững, mạnh về

kinh tế biển, năng lượng và du lịch.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) bình quân khoảng 7,0 - 7,5%/năm; trong đó, GRDP nhóm ngành: Công nghiệp - xây dựng tăng 11,5 - 12%; Dịch vụ tăng 7 - 7,5%; Nông - lâm - thủy sản tăng 2,8 - 3,3%.

- Bình quân hàng năm, huy động GRDP vào ngân sách (chưa tính các khoản thu trực tiếp từ dầu khí và thuế xuất nhập khẩu) khoảng 7,5 - 8,0%.

- Chi đầu tư phát triển chiếm 35% tổng chi ngân sách địa phương.

- Thu hút vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP chiếm khoảng 43 - 47%.

- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân từ 6%/năm trở lên.

- Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm 0,7 - 1,0%/năm.

2.2. Đến năm 2025:

- Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng chiếm 40 - 40,5%; dịch vụ chiếm 36,5 - 38%; nông - lâm - thủy sản chiếm 22,5 - 23% trong giá trị tăng thêm.

- GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.200 - 4.400 USD.

- Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 1,5 - 1,8 lần so với năm 2020.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.050 triệu USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa là 600 triệu USD.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 0,8%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70 - 75% (trong đó lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ từ 30 - 32%).

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 50%.

- Đạt 9 bác sỹ và 31 giường bệnh/01 vạn dân; duy trì 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%. Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 45%.

- Tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi lao động ở khu vực thành thị giảm còn 3,5%

- Phấn đấu tỷ lệ trên 99% hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh, 75% hộ dân sử dụng

nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý đạt trên 96%.
- Duy trì tỷ lệ các khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Giữ ổn định tỷ lệ và nâng cao chất lượng che phủ rừng đạt 43%.
- Có 5 huyện, 75 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 10 xã nông thôn mới kiểu mẫu.
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ chiếm 1,5% dân số.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và các vùng; tiếp tục đà tăng trưởng không để bị “đứt gãy” do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Phấn đấu Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm giai đoạn 2021 -2025 từ 36% đến 40%.

Tập trung xây dựng Quy hoạch tỉnh Bình Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng, khả thi và sớm trình cấp có thẩm quyền thông qua. Triển khai thực hiện có hiệu quả hai mục tiêu kép: Vừa thực hiện tốt các biện pháp phòng chống và các giải pháp chủ động thích ứng với những tác động của dịch bệnh Covid-19, vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung phát triển mạnh 03 trụ cột gắn với ứng dụng công nghệ cao, xây dựng chuỗi giá trị: Công nghiệp, du lịch, nông nghiệp.

a) Khai thác tốt tiềm năng, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp.

Phát triển công nghiệp năng lượng trở thành một trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh, ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo dựa trên tiềm năng về bức xạ mặt trời và năng lượng gió, nhất là điện gió ngoài khơi. Kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp phụ trợ cho ngành năng lượng, công nghiệp chế biến, nhất là các sản phẩm có lợi thế. Thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo lập môi trường khởi nghiệp, thúc đẩy liên kết hình thành mạng lưới sản xuất và phân phối hàng hóa đồng bộ. Phát triển một số khu công nghiệp mới theo hướng kết hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên. Tạo điều kiện sớm hình thành khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ Hàm Tân - La Gi. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã có.

b) Cơ cấu lại và phát triển nhanh ngành dịch vụ, du lịch gắn kết phát triển các đô thị ven biển; đẩy mạnh phát triển kinh tế biển.

Tích cực thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khóa XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Đề án “Xây dựng Bình Thuận thành Trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia”, trong đó lấy Khu du lịch Quốc gia Mũi Né làm hạt nhân, tạo sức lan tỏa để phát triển du lịch của tỉnh. Nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch hiện có, tiếp tục mở rộng liên kết, tạo nhiều sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn, đẳng cấp cao; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư các dự án dịch vụ du lịch; kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai, xử lý nghiêm minh các dự án xây dựng không phép, trái phép; xây dựng và triển khai Đề án phát triển kinh tế ban đêm; giữ vững hình ảnh du lịch Bình Thuận “An toàn - thân thiện - chất lượng”. Xây dựng chuỗi đô thị ven biển đồng bộ, từng bước hiện đại, lấy thành phố Phan Thiết làm trung tâm; trong đó, nghiên cứu các cơ chế, chính sách, cách làm mới trong chấp thuận các dự án, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu (chính ngạch), giữ vững thị trường truyền thống, ưu tiên khai thác và tận dụng tối đa các cơ hội từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm. Phát huy vai trò của Cảng quốc tế Vĩnh Tân, Cảng hàng không Phan Thiết, tuyến cao tốc Bắc - Nam (đoạn qua địa bàn tỉnh) để phát triển hệ thống dịch vụ logistics. Thực hiện tốt Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Phát triển các ngành dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ hỗ trợ khác. Từng bước phát triển thương mại điện tử.

c) Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng chuỗi giá trị và xây dựng nông thôn mới.

Khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; chuyên đổi các loại cây trồng, vật nuôi mới có hiệu quả kinh tế cao, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng hàng hóa và đảm bảo truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu của thị trường. Tiếp tục tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương và huy động các nguồn lực của tỉnh để đầu tư các công trình thủy lợi theo quy hoạch; vận động nhân dân đẩy mạnh phong trào làm thủy lợi nhỏ, phấn đấu đến năm 2025 đảm bảo chủ động nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô lớn gắn với kiểm soát thú y và hoạt động giết mổ tập trung, bảo đảm vệ sinh môi trường; kiên quyết không chấp thuận các dự án

chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường. Huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng. Phát huy hiệu quả khai thác xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Chú trọng phát triển nuôi trồng thủy sản, nhất là nuôi hải sản trên biển gắn với chế biến, tạo giá trị gia tăng cao. Giữ vững uy tín, chất lượng, thương hiệu tôm giống Bình Thuận song song với phát triển vùng sản xuất tôm giống tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Xây dựng nông thôn mới toàn diện, bền vững, đạt mục tiêu đề ra, góp phần cải thiện điều kiện sản xuất và đời sống khu vực nông thôn, miền núi, vùng ven biển và hải đảo.

2. Đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế, đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước:

Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các doanh nghiệp lớn đầu tư vào Bình Thuận, đóng vai trò là một “trụ cột” phát triển kinh tế của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các hình thức liên kết, hợp tác sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị. Thu hút có hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài, hướng đến các lĩnh vực công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Có giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Thực hiện đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh của các sở, ngành và các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (DDCI). Tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đôn đốc triển khai các dự án sớm đi vào hoạt động.

3. Tăng cường huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu:

Tiếp tục huy động nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ vướng mắc trong chồng lấn các quy hoạch, nhất là quy hoạch titan; đề nghị Trung ương đầu tư giao thông liên vùng, như: sớm hoàn thành tuyến cao tốc Bắc - Nam (đoạn qua địa bàn tỉnh), hoàn thành nâng cấp đường ĐT 719, đầu tư mới đường ĐT 719B và đường Hàm Kiệm - Tiến Thành; đầu tư hoàn chỉnh Cảng hàng không Phan Thiết,... nâng cấp các tuyến đường ven biển, tạo ra hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối với vùng Đông Nam Bộ,

Tây Nguyên và Nam Trung Bộ. Tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng các khu đô thị hiện có; quan tâm đầu tư các công trình giáo dục, y tế, văn hóa, hạ tầng thủy lợi, đê, kè phục vụ phòng, chống hạn, ứng phó với biến đổi khí hậu và những công trình bức xúc, cấp bách, nhất là cải tạo, chỉnh trang 02 bên bờ sông Cà Ty, thành phố Phan Thiết.

Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư toàn xã hội theo nguyên tắc tiếp tục giảm tỷ trọng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và tăng tỷ trọng huy động vốn từ các thành phần kinh tế khác. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của nhà nước, nhà đầu tư và xã hội. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư; mở rộng hợp tác kinh tế đối ngoại, cải thiện môi trường đầu tư, tạo môi trường hấp dẫn để thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài, hướng vào các nhà đầu tư lớn, có năng lực; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng đón nhận luồng vốn đầu tư mới phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19. Tạo điều kiện cho các dự án sớm triển khai đầu tư và kiên quyết thu hồi dự án chậm triển khai.

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công thông qua xây dựng, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn; cải thiện dần hệ số sử dụng vốn (ICOR). Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình cấp bách nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động tạo quỹ đất bố trí tái định cư cho nhân dân để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, xây dựng các công trình trọng điểm và thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường hoạch định các định hướng và chính sách phát triển của vùng và từng địa phương trong tỉnh. Quản lý tốt công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch đất các khu ven biển, quy hoạch đô thị để quy hoạch trở thành nguồn lực phục vụ phát triển.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, chống thất thu, thu đúng, thu đủ và kịp thời vào ngân sách. Bố trí chi ngân sách theo hướng tích cực, hài hòa giữa ngân sách các cấp, tập trung đầu tư đồng bộ cơ sở hạ tầng; ưu tiên bố trí chi lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế có tốc độ tăng không thấp hơn các lĩnh vực khác.

4. Nâng cao chất lượng toàn diện sự nghiệp giáo dục - đào tạo, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống; đổi mới, nâng cao chất lượng, nội dung, cải tiến phương pháp dạy và học, chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên nhất là ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng hải đảo.

Triển khai thực hiện quy định về chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo Luật Giáo dục năm 2019 sửa đổi, bổ sung. Tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, thực hiện phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tăng cường huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ yêu cầu phát triển giáo dục - đào tạo.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2016 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường, nhất là các ngành, nghề về năng lượng, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Có chính sách phù hợp về chế độ đãi ngộ và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyên gia giỏi.

5. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo bước phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0:

Nâng cao năng lực của doanh nghiệp về tiếp nhận, làm chủ công nghệ mới. Khuyến khích các doanh nghiệp ứng dụng và đổi mới công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp. Tăng cường liên kết, hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ. Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, kết nối với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia.

6. Phát triển các lĩnh vực y tế, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân:

Tiếp tục đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; duy trì bố trí bác sỹ công tác ở 100% các trạm y tế cấp xã vào tất cả các ngày trong tuần. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn gắn với giáo dục nâng cao “y đức” cho đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên ngành y tế. Khuyến khích phát triển mạng lưới y tế ngoài công lập, ưu tiên các cơ sở thực hiện kỹ thuật cao. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động văn hóa về cơ sở. Quan tâm công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các lễ hội văn hóa tiêu biểu kết hợp với phát triển du lịch. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục - thể thao quần chúng và các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh. Đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa – thể

thao. Tăng cường quản lý thông tin trên mạng xã hội, xây dựng môi trường mạng lành mạnh, văn hóa, tiên bộ.

Thực hiện các giải pháp đồng bộ để giải quyết việc làm, định hướng tốt hoạt động xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo cho hộ nghèo. Đẩy mạnh phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, chăm lo người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội. Thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

7. Phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, địa phương; tăng cường liên kết, phối hợp để cùng phát triển:

- *Vùng ven biển và đồng bằng*: Phần đầu duy trì tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 40%, tập trung nâng cao chất lượng đô thị, tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng các khu đô thị hiện có, hình thành chuỗi đô thị vệ tinh hiện đại, đa chức năng khu vực ven biển và một số đô thị loại V mới; khai thác tốt hệ thống cảng biển, nhất là phát triển dịch vụ logistics. Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại. Phát triển toàn diện kinh tế biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

- *Huyện đảo Phú Quý*: Phát triển toàn diện huyện đảo Phú Quý, vừa bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trên biển, vừa là căn cứ hậu cần, kỹ thuật chi viện cho quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1; đồng thời xây dựng Phú Quý thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá và trung tâm tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển khu vực Nam Trung Bộ.

- *Vùng nông thôn*: Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu; xây dựng kết cấu hạ tầng các thị trấn. Phát triển mạnh kinh tế nông thôn gắn với xây dựng, hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống nhân dân và giảm nghèo bền vững; bảo đảm an ninh nông thôn.

- *Miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số*: Quan tâm toàn diện về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách nâng cao đời sống, vật chất, tinh thần, gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai:

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý, khai thác, phát huy hiệu quả tài nguyên về đất đai, nước, khoáng sản, rừng, gắn với ứng dụng công nghệ viễn thám;

tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Triển khai đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp bảo vệ môi trường, nhất là khu vực Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân. Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo trên những vùng đất không thể sản xuất nông, lâm nghiệp hoặc sản xuất kém hiệu quả, trên mặt nước, mặt hồ các công trình thủy lợi, thủy điện và sử dụng tiết kiệm năng lượng. Tạo điều kiện thu hút đầu tư các nhà máy xử lý rác tại các huyện hoặc liên huyện. Tổ chức các hình thức phù hợp để thu gom, xử lý rác thải, chất thải.

Tăng cường trồng rừng, quản lý, bảo vệ rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển. Việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải bảo đảm theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ, Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản có liên quan.

Nâng cao năng lực và hiệu quả dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước và hồ, đập trên địa bàn tỉnh.

9. Phát huy tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập để phát triển:

Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội.

Chủ động xử lý, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề, vụ việc phức tạp phát sinh ngay từ đầu và từ cơ sở theo phương châm “4 tại chỗ”; không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Tập trung đấu tranh, kéo giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nguy hiểm, có tổ chức và tệ nạn ma túy. Chủ động ngăn chặn từ xa sự xâm nhập của các băng nhóm tội phạm từ các tỉnh khác vào Bình Thuận, nhất là tội phạm ma túy, băng nhóm “xã hội đen”, cho vay lãi nặng, đòi nợ thuê có tính chất côn đồ, các băng nhóm đòi bảo kê các công trình, dự án, nhất là dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam (phía Đông) đoạn qua địa bàn tỉnh. Có giải pháp chủ động phòng, chống cháy nổ; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với điều kiện từng lĩnh vực, nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn dân cư.

Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường các hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư. Chủ động liên hệ với các Bộ, ngành Trung ương, các tổ chức tài trợ quốc tế nhằm kêu gọi tài trợ cho các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư; mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa trong nước và xuất khẩu, giữ vững uy tín, thương hiệu nước mắm Phan Thiết, thanh long Bình Thuận; hỗ trợ các doanh nghiệp liên kết, hợp tác, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa của tỉnh.

10. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan tư pháp. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

Thực hiện cải cách hành chính toàn diện, gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục còn rườm rà, phức tạp và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thông tin theo quy định, nhất là các thông tin thu hút đầu tư, quy hoạch xây dựng, dữ liệu đất đai, ... công khai trên không gian mạng.

Xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động đồng bộ, thông suốt hiệu lực, hiệu quả; phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước hàng năm trên 85%. Sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước các cấp, tập trung xây dựng chính quyền điện tử; chú trọng đầu tư công nghệ số. Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ.

Thực hiện đồng bộ chiến lược cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, các cơ quan bảo vệ pháp luật; phấn đấu thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hạn chế án oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, làm tốt hòa giải ở cơ sở, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Đẩy mạnh hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, như: đất đai, rừng, khoáng sản, đầu tư, xây dựng, sử dụng ngân sách nhà nước và môi trường. Chú trọng đúng mức công tác tự kiểm tra để phát hiện, ngăn

chặn, đẩy lùi những hành vi, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; chủ động giải quyết dứt điểm đơn thư ngay tại cơ sở, không để khiếu kiện vượt cấp, gắn với thường xuyên kiểm tra, giải quyết có kết quả các vụ việc tồn đọng, phức tạp kéo dài.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khoá X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh